

DANH SÁCH TẶNG THƯỞNG THẺ GNQT CHUYÊN ĐỔI MU - TỪ 16/8 - 12/10/2018

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TIỀN TẶNG THƯỞNG	SỐ THẺ CHÍNH
1	LE THANH TO	70,000	5119xxxx5105
2	NGO DAI QUANG	70,000	5119xxxx8109
3	NGUYEN VAN THO	70,000	5119xxxx0108
4	TRINH THI PHUONG	70,000	5119xxxx4104
5	NGUYEN NGOC TU LOAN	70,000	5119xxxx7107
6	NGUYEN MINH NHAT	70,000	5119xxxx9103
7	LUU THI KIM NGUYET	70,000	5119xxxx2101
8	VUONG QUOC NGOC	70,000	5119xxxx0103
9	LE VAN TRUONG	70,000	5119xxxx1103
10	TRAN VAN HONG	70,000	5119xxxx2101
11	LE VAN HOANG	70,000	5119xxxx0102
12	NGUYEN THANH NHAN	70,000	5119xxxx4101
13	NGUYEN CHI AN LAC	70,000	5119xxxx7104
14	KHONG THOAI TAN	70,000	5119xxxx3101
15	MAC MINH DUC	70,000	5119xxxx5105
16	CHU DUC LOI	70,000	5119xxxx4103
17	PHAM BA HOP	70,000	5119xxxx4100
18	NGUYEN DOAN THANH PHONG	70,000	5119xxxx9104
19	LE THANH NGHIA	70,000	5119xxxx5107
20	MAI DAI DUONG	70,000	5119xxxx5106
21	NGUYEN DINH HUNG	70,000	5119xxxx6102
22	NGUYEN BA HUNG	70,000	5119xxxx1100
23	TRAN THI THUY HANG	70,000	5119xxxx4100
24	VU TIEN DIEP	70,000	5119xxxx4107
25	LE VAN PHUONG	70,000	5119xxxx1109
26	LE PHUC THIEN	70,000	5119xxxx3107
27	DO THI HOP	70,000	5119xxxx9101
28	NGUYEN THI MAI PHUONG	70,000	5119xxxx7103
29	MAI ANH TUAN	70,000	5119xxxx3108
30	LE NHAT DUY	70,000	5119xxxx7106
31	DANG VIET HUNG	70,000	5119xxxx3104
32	PHAN THI VIET ANH	70,000	5119xxxx8103
33	TAO BOI HANG	70,000	5119xxxx2103
34	DO KHAC VIET	70,000	5119xxxx0106
35	NGUYEN MINH DUC	70,000	5119xxxx4102
36	MICHAEL WILLIAM MC ELLIGOTT	70,000	5119xxxx2103
37	TRAN THI MY OANH	70,000	5119xxxx8108
38	TA DUY LAP	70,000	5119xxxx9104
39	NGUYEN THE HUYNH	70,000	5119xxxx6102
40	PHAN THI QUYNH TRANG	70,000	5119xxxx9106
41	TRAN CONG DUONG	70,000	5119xxxx9108
42	NGUYEN TAN DAO	70,000	5119xxxx3102
43	NGUYEN TUAN ANH	70,000	5119xxxx2103
44	VAN CONG KHANG	70,000	5119xxxx5102
45	PHAM THI THANH HUE	70,000	5119xxxx9104
46	DO MINH VUONG	70,000	5119xxxx7107
47	PHAM MINH TUAN	70,000	5119xxxx7108
48	PHAM MANH HUNG	70,000	5119xxxx9101
49	LE VAN HIEP	70,000	5119xxxx9107
50	NGUYEN ANH KHOI	70,000	5119xxxx8106
51	NGUYEN THI NGOC HANH	70,000	5119xxxx9108
52	NGUY PHAN TUAN	70,000	5119xxxx0106
53	NGUYEN THE DUNG	70,000	5119xxxx1102
54	TRAN CONG TUNG	70,000	5119xxxx9108
55	NGUYEN THI NGOC	70,000	5119xxxx4107
56	PHUNG KIM SON	70,000	5119xxxx6100
57	TRIEU THI NHUNG	70,000	5119xxxx3105

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TIỀN TẶNG THƯỞNG	SỐ THẺ CHÍNH
58	CHU VAN BO	70,000	5119xxxx7101
59	LE HONG MINH	70,000	5119xxxx8108
60	PHAM THI THANH LUONG	70,000	5119xxxx3108
61	PHAM MINH THANG	70,000	5119xxxx6101
62	NGUYEN THI HOAN	70,000	5119xxxx9104
63	BUI BICH NHAN	70,000	5119xxxx3106
64	PHAN VAN TUAN	70,000	5119xxxx5101
65	PHAM DUC THANH	70,000	5119xxxx8103
66	NGUYEN TRUNG KIEN	70,000	5119xxxx2105
67	NGUYEN VAN TRIEU	70,000	5119xxxx6100
68	NGUYEN VAN THINH	70,000	5119xxxx7104
69	PHAN VU NHU QUYNH	70,000	5119xxxx8100
70	NGUYEN HUYNH TUAN THANH	70,000	5119xxxx0103
71	NGUYEN PHAN HIEN	70,000	5119xxxx0102
72	PHAM DINH HONG	70,000	5119xxxx6109
73	HOANG TIEN DUNG	70,000	5119xxxx2102
74	HOANG TRONG	70,000	5119xxxx3100
75	NGUYEN THANH HUNG	70,000	5119xxxx6103
76	NGUYEN VAN TU	70,000	5119xxxx1101
77	DAO HONG QUAN	70,000	5119xxxx6108
78	DANG VAN THANG	70,000	5119xxxx6107
79	DANG THI THANH	70,000	5119xxxx4109
80	VY VIET DUNG	70,000	5119xxxx4108
81	NGUYEN VAN CUONG	70,000	5119xxxx3109
82	TRA THI QUYNH CHI	70,000	5119xxxx1104
83	LAM THI KIM THUY	70,000	5119xxxx7100
84	NGUYEN THI MINH DIEU	70,000	5119xxxx8107
85	TRAN THAO HIEN	70,000	5119xxxx0103
86	PHAN THI THAO NGUYEN	70,000	5119xxxx3103
87	NGUYEN DUY TRUNG	70,000	5119xxxx9107
88	CHU TRUONG TUAN ANH	70,000	5119xxxx7100
89	NGUYEN THE TUAN	70,000	5119xxxx0100
90	NGUYEN THAO NGUYEN	70,000	5119xxxx7105
91	TRAN TRONG NHAN	70,000	5119xxxx4103
92	DONG VINH NGUYEN	70,000	5119xxxx5100
93	PHAM QUANG LONG	70,000	5119xxxx8104
94	BUI PHAN HUNG THO	70,000	5119xxxx9102
95	VU THI MEN	70,000	5119xxxx0100
96	VU DUC ANH	70,000	5119xxxx9101
97	NGUYEN THI DUNG	70,000	5119xxxx1107
98	NGUYEN DUC LINH	70,000	5119xxxx3103
99	PHI NGOC THANG	70,000	5119xxxx6106
100	LE NGOC HOAN	70,000	5119xxxx8102
101	NGUYEN TAI LOI	70,000	5119xxxx9108
102	PHAN PHUC ANH	70,000	5119xxxx1104
103	DANG VAN LOI	70,000	5119xxxx6109
104	NGUYEN DUC BAC	70,000	5119xxxx2107
105	LE THI CAM HA	70,000	5119xxxx7106
106	NGUYEN XUAN HONG	70,000	5119xxxx2105
107	NGUYEN THI THANH THUY	70,000	5119xxxx3100
108	DINH HONG HA	70,000	5119xxxx7100
109	NGUYEN ANH TUAN	70,000	5119xxxx3108
110	NGUYEN DAI TRIEN	70,000	5119xxxx7109
111	BUI VAN BINH	70,000	5119xxxx1107
112	PHAM VAN HUNG	70,000	5119xxxx0108
113	NGUYEN QUANG CUONG	70,000	5119xxxx1104
114	PHAN THI HONG	70,000	5119xxxx9107
115	CAO VAN HONG	70,000	5119xxxx1103
116	LE NGUYEN HOANG THIEN	70,000	5119xxxx5104
117	BUI VY THAI	70,000	5119xxxx1102

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TIỀN TẶNG THƯỞNG	SỐ THẺ CHÍNH
118	BUI DAT HUY	70,000	5119xxxx1101
119	MAI HONG VIET	70,000	5119xxxx5104
120	LE MANH HUNG	70,000	5119xxxx7100
121	NGUYEN THI HAI YEN	70,000	5119xxxx1101
122	LUONG THI HOAI THUONG	70,000	5119xxxx7104
123	TRAN DIEP KHOA	70,000	5119xxxx8107
124	THAI NGOC LAN THO	70,000	5119xxxx8104
125	PHAN NGOC SON	70,000	5119xxxx5109
126	HUYNH QUOC VIET	70,000	5119xxxx8104
127	DANG VAN KHANH	70,000	5119xxxx5108
128	NGUYEN QUANG HUNG	70,000	5119xxxx2102
129	TRAN VAN DUNG	70,000	5119xxxx7109
130	TRAN VAN KHIEM	70,000	5119xxxx9104
131	TRINH KIM TUYEN	70,000	5119xxxx3103
132	NGUYEN VAN CHUNG	70,000	5119xxxx8102
133	LE THI XUAN	70,000	5119xxxx0108
134	DOAN MANH HA	70,000	5119xxxx8101
135	TRIEU NGOC LINH	70,000	5119xxxx2103
136	PHAM TAN THONG	70,000	5119xxxx3101
137	DO VAN DUONG	70,000	5119xxxx0106
138	NGUYEN DUC TAM	70,000	5119xxxx6103
139	VO THI THU NGUYET	70,000	5119xxxx9105
140	HO ANH TUAN	70,000	5119xxxx0107
141	VO ANH TU	70,000	5119xxxx8109
142	NGUYEN VU THU	70,000	5119xxxx9104
143	LE THI GIANG	70,000	5119xxxx6109
144	NGUYEN PHAN QUOC TUNG	70,000	5119xxxx6108
145	VU QUOC TRUNG	70,000	5119xxxx9107
146	LE HUYNH NGOC	70,000	5119xxxx0107
147	PHAM THI THANH HUYEN	70,000	5119xxxx1105
148	LE VIET HOANG	70,000	5119xxxx6102
149	CAO THANH DANH	70,000	5119xxxx3109
150	NGUYEN NGOC NHUNG	70,000	5119xxxx5100
151	LE NHU LINH	70,000	5119xxxx0105
152	NGUYEN DINH QUAN	70,000	5119xxxx1107
153	TRAN VAN PHU	70,000	5119xxxx5108
154	LE TIEN HUNG	70,000	5119xxxx4100
155	NGUYEN DINH TINH	70,000	5119xxxx3101
156	LE DUC VY	70,000	5119xxxx0101
157	DAU THI HA	70,000	5119xxxx9101
158	NGUYEN QUANG PHUONG	70,000	5119xxxx1107
159	DANG THI KIM PHUONG	70,000	5119xxxx2105
160	NGUYEN VU	70,000	5119xxxx4101
161	NGUYEN THI HONG LOAN	70,000	5119xxxx8102
162	LE QUANG HIEU	70,000	5119xxxx2100
163	NGUYEN THI PHUONG	70,000	5119xxxx6101
164	PHAM VAN THUAN	70,000	5119xxxx5100
165	PHAM DUC QUAN	70,000	5119xxxx9102
166	NGUYEN BICH HANG	70,000	5119xxxx4101
167	DO VIET NGA	70,000	5119xxxx5108
168	NGUYEN THI TUYET	70,000	5119xxxx5107
169	PHAN THI MY TRANG	70,000	5119xxxx7103
170	NGUYEN DUC CUONG	70,000	5119xxxx0107
171	HA THI THUY LINH	70,000	5119xxxx0106
172	NGUYEN TRUNG ANH	70,000	5119xxxx2101
173	DINH VAN THANH	70,000	5119xxxx2100
174	NGUYEN HOANG TRUNG	70,000	5119xxxx4106
175	NGUYEN HOA BINH	70,000	5119xxxx3101
176	LE Y NHU	70,000	5119xxxx6104
177	NGUYEN VAN THANH TAI	70,000	5119xxxx4106

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TIỀN TẶNG THƯỞNG	SỐ THẺ CHÍNH
178	DO THUY LUONG	70,000	5119xxxx4108
179	HOANG VU THANG	70,000	5119xxxx7105
180	NGUYEN VIET QUAN	70,000	5119xxxx9101
181	NGUYEN CHI CONG	70,000	5119xxxx9105
182	VU DANG TRUONG	70,000	5119xxxx6109
183	HUYNH NGUYEN THI THAO NGUYEN	70,000	5119xxxx1109
184	HA DUC HAI	70,000	5119xxxx7104
185	NGUYEN MINH HOANG	70,000	5119xxxx7106
186	VO TAN PHAT	70,000	5119xxxx2106
187	NGUYEN QUANG THANH	70,000	5119xxxx8103
188	TRAN QUYNH NHU	70,000	5119xxxx7101
189	VUONG NGOC DIEM CHAU	70,000	5119xxxx3109
190	NGUYEN MONG NGHIEM	70,000	5119xxxx0104
191	NGUYEN HUU NHAN	70,000	5119xxxx1101
192	CHAU ANH TUAN	70,000	5119xxxx4105
193	VU THI HUYEN	70,000	5119xxxx2107
194	PHAM NGOC THANG	70,000	5119xxxx3105
195	PHAN THI ANH MAI	70,000	5119xxxx9102
196	DO KHAC DUOC	70,000	5119xxxx5107
197	NGUYEN THI BACH HUONG	70,000	5119xxxx9109
198	HOANG VAN NGOC	70,000	5119xxxx9104
199	LE VAN THANH	70,000	5119xxxx1109
200	NGUYEN VAN DUA	70,000	5119xxxx3104
201	NGO DAI DUONG	70,000	5119xxxx6105
202	NGUYEN TRUNG THANH	70,000	5119xxxx8104
203	NINH VAN THAI	70,000	5119xxxx5107
204	PHAM CONG BANG	70,000	5119xxxx7101
205	VU THANH LINH	70,000	5119xxxx4103
206	PHAM PHAN QUANG	70,000	5119xxxx5100
207	NGUYEN NHAT THANH	70,000	5119xxxx6108
208	NGUYEN HOANG	70,000	5119xxxx2104
209	NGUYEN THI GIANG	70,000	5119xxxx4106
210	VO THI TUYET NHUNG	70,000	5119xxxx6100
211	NGUYEN THE HOA	70,000	5119xxxx8106
212	HOANG LONG	70,000	5119xxxx5100
213	BUI VAN NAM	70,000	5119xxxx2106
214	VU THI CAM TU	70,000	5119xxxx7104
215	DUONG NGOC HA	70,000	5119xxxx4102
216	NGUYEN THI HOANG NHUNG	70,000	5119xxxx9108
217	BUI TIEN THANH	70,000	5119xxxx6102
218	DO QUOC CANH	70,000	5119xxxx8108
219	LE MONG KIEU	70,000	5119xxxx5103
220	NGUYEN TIEN CUONG	70,000	5119xxxx6109
221	HOANG HOA HANH	70,000	5119xxxx5107
222	NGUYEN NGOC VAN ANH	70,000	5119xxxx8101
223	TRAN TIEN DUNG	70,000	5119xxxx4109
224	DANG THI THUY LINH	70,000	5119xxxx2101
225	TRUONG THI MY THANH	70,000	5119xxxx1101
226	NGUYEN VAN NGON	70,000	5119xxxx2104
227	CHAU HOANG HA	70,000	5119xxxx3106
228	NGUYEN TAT THANH	70,000	5119xxxx5101
229	NGUYEN VAN LUAT	70,000	5119xxxx4103
230	HOANG THUYET	70,000	5119xxxx9109
231	NGUYEN DUY DUONG	70,000	5119xxxx5106
232	HOANG TRONG NGHIA	70,000	5119xxxx0104
233	LE THI HUONG GIANG	70,000	5119xxxx6100
234	TRAN NGOC KHANH	70,000	5119xxxx1107
235	NGUYEN HUY THANH	70,000	5119xxxx0107
236	NGO THI HONG DUYEN	70,000	5119xxxx4108
237	NGUYEN TAN TAI	70,000	5119xxxx4107

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TIỀN TẶNG THƯỞNG	SỐ THẺ CHÍNH
238	NGUYEN DINH TU	70,000	5119xxxx5109
239	PHAM XUAN HAI	70,000	5119xxxx8105
240	NGUYEN THI HONG DIEP	70,000	5119xxxx1109
241	NGUYEN THI HUYEN TRANG	70,000	5119xxxx0109
242	NGO VAN SON	70,000	5119xxxx5107
243	NGUYEN THI HONG NHUNG	70,000	5119xxxx6102
244	DAO NGOC THANG	70,000	5119xxxx7109
245	VU PHUONG ANH	70,000	5119xxxx9102
246	NGUYEN THI THU HUYEN	70,000	5119xxxx4102
247	LE THI HANH	70,000	5119xxxx7104
248	TRAN NHU QUYNH	70,000	5119xxxx1105
249	TRAN THI HONG LOAN	70,000	5119xxxx4108
250	NGUYEN LE HONG LIEN	70,000	5119xxxx2109
251	PHAM THE ANH	70,000	5119xxxx6109
252	LE NGOC SON	70,000	5119xxxx3100
253	LI MI	70,000	5119xxxx5105
254	DO DUC QUANG	70,000	5119xxxx9105
255	TRAN THI ANH	70,000	5119xxxx8107
256	NGUYEN VIET TOAN	70,000	5119xxxx9104
257	BUI HANH DUNG	70,000	5119xxxx0104
258	TRINH THI SEN	70,000	5119xxxx7106
259	MAI NGOC THUY TIEN	70,000	5119xxxx9100
260	BUI THUY HOA	70,000	5119xxxx8105
261	NGUYEN HUU PHUC	70,000	5119xxxx0100
262	DUONG THI NGAN	70,000	5119xxxx9100
263	PHAM THI HAI YEN	70,000	5119xxxx6105
264	NGUYEN NGOC DUY	70,000	5119xxxx0106
265	DO THE TUAN	70,000	5119xxxx4101
266	VUONG VIET CUONG	70,000	5119xxxx9100
267	DINH VAN CHINH	70,000	5119xxxx5107
268	NGUYEN THI NGOC HUYEN	70,000	5119xxxx3101
269	PHAM NGOC MAI CHI	70,000	5119xxxx1104
270	BUI DUC SON	70,000	5119xxxx9107
271	TO TRUC THAO	70,000	5119xxxx5107
272	BUI THI DIEU LINH	70,000	5119xxxx9103
273	LUU VAN PHONG	70,000	5119xxxx3107
274	NGUYEN HOANG CAO TRI	70,000	5119xxxx3103
275	TRAN NGOC CAN	70,000	5119xxxx4108
276	LUONG VAN HUNG	70,000	5119xxxx6100
277	HUYNH THI MY DUNG	70,000	5119xxxx7108
278	VUONG TIEN DUNG	70,000	5119xxxx5101
279	VU MAI HUONG	70,000	5119xxxx9102
280	DAO THI KHANH LY	70,000	5119xxxx2106
281	NGUYEN THANH HUONG	70,000	5119xxxx9101
282	NGUYEN TUAN ANH	70,000	5119xxxx5107
283	PHAM THI THU THUY	70,000	5119xxxx3101
284	DINH VAN VUI	70,000	5119xxxx7102
285	HO MINH PHU	70,000	5119xxxx0101
286	NGUYEN THI THU HA	70,000	5119xxxx1109
287	NGUYEN THANH TRUNG	70,000	5119xxxx2104
288	NGUYEN TIEN THANH	70,000	5119xxxx9109
289	NGUYEN THI GIANG	70,000	5119xxxx1105
290	DANG THI BICH THUAN	70,000	5119xxxx5106
291	NGUYEN THI HAI	70,000	5119xxxx6108
292	NGUYEN DANG KHOA	70,000	5119xxxx5107
293	NGUYEN THANH TRUYEN	70,000	5119xxxx8101
294	NGUYEN THI MAI	70,000	5119xxxx2102
295	DUONG VIET HA	70,000	5119xxxx1103
296	VU DINH CHINH	70,000	5119xxxx1102
297	NGUYEN THI LOAN	70,000	5119xxxx9105

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TIỀN TẶNG THƯỞNG	SỐ THẺ CHÍNH
298	PHAM DUY ANH	70,000	5119xxxx6100
299	HO THANG	70,000	5119xxxx5109
300	NGUYEN GIANG NAM	70,000	5119xxxx6107
301	NGUYEN HUU KHANH	70,000	5119xxxx5103
302	LE VAN LINH	70,000	5119xxxx1107
303	NGUYEN THI HONG	70,000	5119xxxx3101
304	NGUYEN MAI HUONG	70,000	5119xxxx8109
305	PHAM CONG HUAN	70,000	5119xxxx4105
306	TRAN VAN DAN	70,000	5119xxxx0102
307	NGUYEN THI BINH THO	70,000	5119xxxx1103
308	TRAN VAN KHAI	70,000	5119xxxx7100
309	NGUYEN XUAN HAI	70,000	5119xxxx3108
310	NGUYEN TUAN VIET	70,000	5119xxxx8100
311	HUYNH THI NGUYET	70,000	5119xxxx8108
312	PHAM THI MAI	70,000	5119xxxx2100
313	LUONG QUYNH TRANG	70,000	5119xxxx4105
314	DANG THU HIEN	70,000	5119xxxx5102
315	NGUYEN NAM KHOA	70,000	5119xxxx0109
316	LE QUYNH CHI	70,000	5119xxxx2104
317	NGUYEN THAO MY	70,000	5119xxxx2103
318	TRAN VAN THUY	70,000	5119xxxx5106
319	NGO CHI KIEN	70,000	5119xxxx1104
320	NGUYEN NGOC HA VI	70,000	5119xxxx3107
321	TRINH NGOC KHANH DUYEN	70,000	5119xxxx7108
322	PHAM DUC TAI	70,000	5119xxxx3106
323	TA HOANG YEN	70,000	5119xxxx5100
324	PHAN HOAI THU	70,000	5119xxxx9100
325	VU THI NGOAN	70,000	5119xxxx5107
326	HOANG VAN DUONG	70,000	5119xxxx7103
327	CHU MINH VU	70,000	5119xxxx8105
328	LE ANH TUAN	70,000	5119xxxx4100
329	DINH THI THU HIEN	70,000	5119xxxx4103
330	NGO PHUONG THAO	70,000	5119xxxx5100
331	PHAM THI HAI LY	70,000	5119xxxx3102
332	DO THI THUY DUNG	70,000	5119xxxx5106
333	TRAN QUOC HUNG	70,000	5119xxxx2103
334	DO HOANG ANH	70,000	5119xxxx3101
335	NGUYEN VAN HOANG	70,000	5119xxxx4109
336	PHI THU HAO	70,000	5119xxxx5105
337	LIU YING	70,000	5119xxxx6101
338	TRAN THI LOAN	70,000	5119xxxx9105
339	NGUYEN THI MINH TAM	70,000	5119xxxx1101
340	HOANG THI KIM ANH	70,000	5119xxxx4105
341	LE NGOC QUYNH	70,000	5119xxxx3106
342	PHAM VAN DUNG	70,000	5119xxxx0106
343	NGUYEN VAN NGUYEN	70,000	5119xxxx7100
344	LE THI KIM UYEN	70,000	5119xxxx8107
345	NGUYEN DUY QUYEN	70,000	5119xxxx2109
346	HO DAC QUANG NAM	70,000	5119xxxx6100
347	NGO TRUNG HAI	70,000	5119xxxx8106
348	NGUYEN THANH CONG	70,000	5119xxxx2107
349	PHAM THANH DUY	70,000	5119xxxx0109
350	NGUYEN ANH TU	70,000	5119xxxx8102
351	PHAM MINH TUAN	70,000	5119xxxx9109
352	NGUYEN VAN LUONG	70,000	5119xxxx8108
353	TRAN MINH HOA	70,000	5119xxxx1100
354	DINH THI HONG QUYNH	70,000	5119xxxx9105
355	NGUYEN NGOC HUY	70,000	5119xxxx1107
356	TRUONG LAN PHUONG	70,000	5119xxxx2100
357	HUYNH THANH THIEN	70,000	5119xxxx8107

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TIỀN TẶNG THƯỞNG	SỐ THẺ CHÍNH
358	NGUYEN THANH HUYEN	70,000	5119xxxx8106
359	LE NGOC THANH	70,000	5119xxxx7106
360	NGUYEN THI HAI YEN	70,000	5119xxxx8104
361	DO HOANG HIEN	70,000	5119xxxx8105
362	TRAN TIEN DUNG	70,000	5119xxxx6107
363	PHUNG VAN BA	70,000	5119xxxx0109
364	NGUYEN VAN CHAN	70,000	5119xxxx7104
365	NGUYEN VAN HUNG	70,000	5119xxxx0102
366	BUI VAN TRUONG	70,000	5119xxxx9101
367	DAO TO LOAN	70,000	5119xxxx7103
368	DUONG THAO NHU	70,000	5119xxxx1105
369	TRINH XUAN CHUNG	70,000	5119xxxx5106
370	GIANG THI LINH	70,000	5119xxxx8100
371	NGO THI HAI YEN	70,000	5119xxxx9108
372	TRAN VAN PHUONG	70,000	5119xxxx1101
373	TRAN NHAT KHANH	70,000	5119xxxx4105
374	LE THI HUYEN TRANG	70,000	5119xxxx4100
375	DINH THI THUY LINH	70,000	5119xxxx1105
376	BUI DANG DAO	70,000	5119xxxx9106
377	NGUYEN HUONG GIANG	70,000	5119xxxx4104
378	NGUYEN THI PHUC SUONG	70,000	5119xxxx1108
379	MA THU DIEM	70,000	5119xxxx4101
380	TRAN QUOC TRUNG	70,000	5119xxxx8102
381	NGUYEN THANH TUYEN	70,000	5119xxxx7102
382	PHAM VAN TRUONG	70,000	5119xxxx9103
383	TRAN THANH TUYET	70,000	5119xxxx7100
384	TRAN VAN TUAN	70,000	5119xxxx2100
385	NGUYEN MINH TIEN	70,000	5119xxxx0103
386	PHAM THU HIEN	70,000	5119xxxx6108
387	NGUYEN HUNG TRANG	70,000	5119xxxx0103
388	VU DUC HANH	70,000	5119xxxx4105
389	VU THI NHU	70,000	5119xxxx8106
390	DO MINH NGOC	70,000	5119xxxx2108
391	LE XUAN HUY	70,000	5119xxxx1109
392	VU VAN BUU	70,000	5119xxxx4100
393	NGUYEN VAN THUAN	70,000	5119xxxx6103
394	VU THI THANH NGA	70,000	5119xxxx9103
395	TRAN QUOC TUAN	70,000	5119xxxx2107
396	NGO XUAN DAI	70,000	5119xxxx8102
397	DAO VAN THUY	70,000	5119xxxx7102
398	HA VAN THANH	70,000	5119xxxx8105
399	NGUYEN THANH HOA	70,000	5119xxxx2102
400	LE THI YEN LY	70,000	5119xxxx1102
401	NGUYEN THI TRUC GIANG	70,000	5119xxxx0103
402	LE TRONG VAN	70,000	5119xxxx6106
403	DOAN HUU HAI	70,000	5119xxxx3102
404	LUONG TIEN DAT	70,000	5119xxxx5107
405	VU NGOC CUONG	70,000	5119xxxx0103
406	NGUYEN THI THUY AN	70,000	5119xxxx1108
407	TRAN THI MAI	70,000	5119xxxx4101
408	LE DUY KHANH	70,000	5119xxxx0108
409	NGUYEN THANH THUY	70,000	5119xxxx4108
410	NARINATTASUM PUN	70,000	5119xxxx9106
411	TRAN THUY HANG	70,000	5119xxxx8104
412	NGUYEN PHAM MAI LINH	70,000	5119xxxx3104
413	HA MINH NINH	70,000	5119xxxx4109
414	NGUYEN NGOC QUY	70,000	5119xxxx5108
415	LE NGUYEN QUOC BAO	70,000	5119xxxx6106
416	TO DINH HUY	70,000	5119xxxx3101
417	DO KIM DUYEN	70,000	5119xxxx4104

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TIỀN TẶNG THƯỞNG	SỐ THẺ CHÍNH
418	NGUYEN NGOC ANH	70,000	5119xxxx5101
419	LUONG THU HUONG	70,000	5119xxxx2106
420	DINH THI VI	70,000	5119xxxx4102
421	PHAN THANH HAI	70,000	5119xxxx2102
422	DINH THI HOAI LY	70,000	5119xxxx6109
423	LUU THU NGA	70,000	5119xxxx8105
424	LE THI HAI HA	70,000	5119xxxx2107
425	TRAN THI NHUNG	70,000	5119xxxx1108
426	NGUYEN THI THU THUY	70,000	5119xxxx9101
427	PHAM HONG VAN	70,000	5119xxxx1107
428	LUONG VAN DUNG	70,000	5119xxxx8102